

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH ĐẮK LẮK

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 178/2018/HSPT

Ngày: 04-6-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phụng.

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Văn Chung

2. Ông Văn Công Dân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Chi - Thư ký TAND tỉnh Đắk Lắk

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 04/6/2018 tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 101/2018/TLPT-HS ngày 28 tháng 3 năm 2018, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thanh Minh Ng đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2018/HS-ST ngày 08 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Thị Thanh Minh Ng, sinh ngày: 24/3/1985, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: T2, xã HP, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Th, sinh năm 1947 và bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1949; bị cáo có chồng là Hà Mạnh C (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/10/2017 đến ngày 17/01/2018 thì được Viên kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột hủy bỏ biện pháp tạm giam và áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Thanh Minh Ng là người sử dụng trái phép chất ma túy đá từ tháng 6/2017. Để phục vụ cho nhu cầu bản thân, Ng mua ma túy về sử dụng và

bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời. Sáng ngày 10/10/2017 tại nhà của Ng thuộc T2, xã HP, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Ng dùng điện thoại di động Nokia 105 màu đen gắn sim số 0986.439.404 gọi vào số điện thoại 0931.187.092 cho một người nam giới có tên là Q “H” hỏi mua ma túy đá với số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Q “H” đồng ý và đi xe máy đến nhà bán cho Ng 01 bịch ma túy với số tiền 3.000.000 đồng. Ng lấy bịch ma túy đá vào phòng ngủ rồi chia ra thành 17 gói nylon lớn, nhỏ khác nhau rồi cất giấu trong phòng ngủ khi nào có người hỏi mua sẽ bán với giá từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng/gói. Còn dư lại một ít ma túy đá Ng bỏ vào “nỏ” rồi rủ Trần Q (sinh năm 1989, trú cùng thôn) và Trần Thành L (sinh năm 1994, trú tại T5, xã ĐR, huyện ĐM, tỉnh Đắk Nông) đến sử dụng ma túy đá cùng. Khi Ng, Q và L đang sử dụng ma túy thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện bắt quả tang. Ng đã tự giác lấy trong phòng ngủ của mình 10 gói nylon không màu và 07 gói nylon màu vàng bên trong đều chứa chất rắn dạng tinh thể nộp cho Cơ quan điều tra. Ng khai nhận số ma túy trên là ma túy đá và đã được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, cơ quan điều tra còn thu giữ của Ng: 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen gắn sim thuê bao 0986.439.404; 01 điện thoại di động Oppo X9009 màu xám bạc gắn sim thuê bao số 0945.019.404; số tiền 15.800.000 đồng và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Tại bản Kết luận giám định số: 652/GĐMT-PC54 ngày 17/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể đựng trong 10 gói nylon không màu và 07 gói nylon màu vàng được niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng 10,1989 gam, loại ma túy là Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 9,6988 gam.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2018/HSST ngày 08/02/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh Minh Ng phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh Minh Ng 04 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/10/2017 đến ngày 17/01/2018.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 23/02/2018 bị cáo Nguyễn Thị Thanh Minh Ng làm đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk xác định: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh Minh Ng 04 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã cung cấp tình tiết mới, đó là đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, nên cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thanh Minh Ng – Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2018/HSST ngày 08/02/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về phần hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh Minh Ng 04 năm tù.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không có ý tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thị Thanh Minh Ng tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào Sáng ngày 10/10/201 tại nhà của Ng thuộc T2, xã HP, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nguyễn Thị Thanh Minh Ng đã thực hiện hành vi sử dụng và cất dấu 10,1989 gam ma túy là Methamphetamine, mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 9,6988 gam,

mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Ng về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét mức hình phạt 04 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, bị cáo trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có thu nhập thấp, đã ly hôn, bố bị bệnh nặng mới tử vong, con còn nhỏ; đồng thời bị cáo đã cung cấp đơn xác nhận hoàn cảnh khó khăn và được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước. Do đó, cần chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo – Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2018/HSST ngày 08/02/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về mức hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo Nguyễn Thị Thanh Minh Ng không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thanh Minh Ng – Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2018/HSST ngày 08/02/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về phần hình phạt.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh Minh Ng 04 (bốn) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án; được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/10/2017 đến ngày 17/01/2018.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh Minh Ng không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ

ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục Tp. B;
- T.H.A hình sự Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Thị Phụng

